TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HNGĐ - ST
Ngày 17 tháng 12 năm 2021
" V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Ông Nguyễn Ngọc Triển

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp Ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị C, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: Đội 11, thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Khu 14, thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Cao Duy C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Đội 11, thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị C trình bày: Chị kết hôn với anh Cao Duy C ngày 05/10/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, sau ngày cưới chị về làm dâu chung ở cùng gia đình anh C ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường, sau đó thì sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau, bản thân anh C nóng tính nên hay cáu gắt với chị, vợ chồng thường hay cãi chửi nhau về kinh tế, tiền bạc trong gia đình và có lần

anh C còn đánh chị. Từ tháng 05/2020 đến nay vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng chị về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh C.

Tại phiên tòa bị đơn anh Cao Duy C vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 08/11/2021 anh Cao Duy C trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo như chị Vũ Thị C đã trình bày là đúng, từ tháng 5/2020 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống có những mâu thuẫn nhỏ, sau đó chị C tự bỏ nhà đi đâu làm gì anh không biết, chị C không cho anh biết nơi làm việc của chị C, anh đã làm đơn trình báo lên UBND xã Thượng Trưng về việc chị C tự bỏ nhà đi. Nay chị C xin ly hôn anh thì anh tôn trọng quyết định của chị C, chị C muốn như thế nào thì anh cũng tôn trọng, do chị C quyết định.

Về con chung: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là Cao Thu S, sinh ngày 17/7/2012, Cao Thu H, sinh ngày 16/02/2014 và Cao Thiện N, sinh ngày 29/6/2016, hiện nay cả ba con chung đang ở cùng anh Cao Duy C. Ly hôn chị C đề nghị giao cho anh C tiếp tục nuôi cả ba con chung vì lý do chị C muốn các con có chị có em ở cùng nhau, anh C xin được tiếp tục nuôi cả ba con chung và tự nguyện không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công sức: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị C, cho chị Vũ Thị C được ly hôn anh Cao Duy C.

Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Giao anh Cao Duy C được tiếp tục nuôi cả ba con chung là Cao Thu S, sinh ngày 17/7/2012, Cao Thu H, sinh ngày 16/02/2014 và Cao Thiện N, sinh ngày 29/6/2016 (hiện nay các con đang ở cùng với anh C). Anh C tự nguyện không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị C và anh C không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng dân sự*: Chị Vũ Thị C có đơn xin ly hôn anh Cao Duy C theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Cao Duy C có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của anh Cao Duy C là bị đơn nhưng anh C có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Cao Duy C là đúng trình tự pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2011 chị Vũ Thị C kết hôn với anh Cao Duy C trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 03 con chung, quá trình chung sống vợ chồng sảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm nên anh chị sống ly thân nhau từ tháng 5/2020 cho đến nay. Chị Vũ Thị C xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn với anh Cao Duy C, anh Cao Duy C tôn trọng ý kiến của chị C, điều đó có nghĩa là anh C cũng đồng ý ly hôn. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị C và việc anh C đồng ý ly hôn là tự nguyện vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C có ba con chung là Cao Thu S, sinh ngày 17/7/2012, Cao Thu H, sinh ngày 16/02/2014 và Cao Thiện N, sinh ngày 29/6/2016, hiện nay cả ba con chung đang ở cùng anh C. Ly hôn anh C xin được tiếp tục nuôi cả ba con chung và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung, chị C cũng đồng ý để anh C tiếp tục nuôi cả ba con

chung. Xét thấy anh C có đủ điều nuôi cả ba con chung, mặt khác việc anh C xin nuôi con là thực tâm, tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của các con chung nên cần được chấp nhận. Nay để đảm bảo việc chăm sóc con chung được ổn định, cần giao cho anh C tiếp tục nuôi cả ba con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị C là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Vũ Thị C được ly hôn với anh Cao Duy C.

Về con chung: Giao cho anh Cao Duy C tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục ba con chung là Cao Thu S, sinh ngày 17/7/2012, Cao Thu H, sinh ngày 16/02/2014 và Cao Thiện N, sinh ngày 29/6/2016, hiện nay cả ba con chung đang ở cùng anh Cao Duy C. Anh C không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Vũ Thị C và anh Cao Duy C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005292 ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị C đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Thượng Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải